

Số: 757/TT-UBND

An Giang, ngày 26 tháng 11 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2017



Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước và Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo, và tổng hợp quyết toán năm;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2017 như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước:

- a) Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn : 5.952.904 triệu đồng.
 - Các khoản thu cân đối : 5.929.935 triệu đồng.
 - Các khoản thu để lại chi quản lý qua ngân sách : 22.969 triệu đồng.
- b) Tổng thu ngân sách địa phương (không bao gồm thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách) : 16.850.497 triệu đồng.
 - Các khoản thu cân đối ngân sách : 16.827.089 triệu đồng.
 - + Các khoản thu hưởng 100% và điều tiết : 5.301.530 triệu đồng.
 - + Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương : 8.600.032 triệu đồng.
 - + Thu kết dư ngân sách : 335.068 triệu đồng.
 - + Thu chuyển nguồn : 2.590.459 triệu đồng.
 - Các khoản thu để lại chi quản lý qua ngân sách : 23.408 triệu đồng.
 - + Thu từ kinh tế địa bàn : 22.969 triệu đồng.
 - + Thu chuyển nguồn : 439 triệu đồng.

2. Tổng chi ngân sách: 16.241.427 triệu đồng (Không bao gồm chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách).

- a) Tổng chi ngân sách địa phương : 16.062.102 triệu đồng.
 - Chi từ nguồn thu cân đối ngân sách : 16.039.102 triệu đồng.
 - + Chi đầu tư phát triển : 3.532.054 triệu đồng.

+ Chi thường xuyên	: 8.303.885 triệu đồng.
+ Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	: 1.170 triệu đồng.
+ Chi chuyển nguồn sang năm sau	: 4.201.993 triệu đồng.
- Chi từ nguồn thu để lại chi quản lý qua ngân sách	: 23.000 triệu đồng.
b) Chi nộp ngân sách trung ương	: 4.355 triệu đồng.
c) Chi trả nợ vay chương trình dân cư vượt lũ, kiên cố hóa kênh mương	: 174.970 triệu đồng.
3. Kết dư ngân sách địa phương	: 609.070 triệu đồng.
a) Kết dư ngân sách cấp tỉnh	: 9.624 triệu đồng.
b) Kết dư ngân sách cấp huyện	: 493.211 triệu đồng.
c) Kết dư ngân sách cấp xã	: 106.235 triệu đồng.

4. Xử lý kết dư ngân sách:

a) Số kết dư ngân sách cấp huyện và cấp xã năm 2017 được chuyển vào thu ngân sách cùng cấp năm 2018 để sử dụng.

b) Số kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2017 là 9.624 triệu đồng được phân bổ như sau: trích 50% là 4.812 triệu đồng chuyển vào Quỹ dự trữ tài chính của tỉnh, 50% còn lại là 4.812 triệu đồng chuyển vào thu ngân sách cấp tỉnh năm 2018 để sử dụng.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 721/TTr-UBND ngày 08/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. TU, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch & các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Sở Tài chính;
- VPUBND tỉnh: CVP & P. KTTH;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Nưng

Số: /NQ-HĐND
[DỰ THẢO]

An Giang, ngày tháng năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2017

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX KỶ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo, và tổng hợp quyết toán năm;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2017; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2017 như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước:

- | | | |
|---|---|------------------------|
| a) Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn | : | 5.952.904 triệu đồng. |
| - Các khoản thu cân đối | : | 5.929.935 triệu đồng. |
| - Các khoản thu để lại chi quản lý qua ngân sách | : | 22.969 triệu đồng. |
| b) Tổng thu ngân sách địa phương (không bao gồm thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách) | : | 16.850.497 triệu đồng. |
| - Các khoản thu cân đối ngân sách | : | 16.827.089 triệu đồng. |
| + Các khoản thu hưởng 100% và điều tiết | : | 5.301.530 triệu đồng. |
| + Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương | : | 8.600.032 triệu đồng. |
| + Thu kết dư ngân sách | : | 335.068 triệu đồng. |
| + Thu chuyển nguồn | : | 2.590.459 triệu đồng. |
| - Các khoản thu để lại chi quản lý qua ngân sách | : | 23.408 triệu đồng. |
| + Thu từ kinh tế địa bàn | : | 22.969 triệu đồng. |
| + Thu chuyển nguồn | : | 439 triệu đồng. |

2. Tổng chi ngân sách: 16.241.427 triệu đồng (không bao gồm chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách).

a) Tổng chi ngân sách địa phương	: 16.062.102 triệu đồng.
- Chi từ nguồn thu cân đối ngân sách	: 16.039.102 triệu đồng.
+ Chi đầu tư phát triển	: 3.532.054 triệu đồng.
+ Chi thường xuyên	: 8.303.885 triệu đồng.
+ Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	: 1.170 triệu đồng.
+ Chi chuyển nguồn sang năm sau	: 4.201.993 triệu đồng.
- Chi từ nguồn thu để lại chi quản lý qua ngân sách	: 23.000 triệu đồng.
b) Chi nộp ngân sách trung ương	: 4.355 triệu đồng.
c) Chi trả nợ vay chương trình dân cư vượt lũ, kiên cố hóa kênh mương	: 174.970 triệu đồng.
3. Kết dư ngân sách địa phương	: 609.070 triệu đồng.
a) Kết dư ngân sách cấp tỉnh	: 9.624 triệu đồng.
b) Kết dư ngân sách cấp huyện	: 493.211 triệu đồng.
c) Kết dư ngân sách cấp xã	: 106.235 triệu đồng.

Điều 2. Xử lý kết dư ngân sách:

a) Số kết dư ngân sách cấp huyện và cấp xã năm 2017 được chuyển vào thu ngân sách cùng cấp năm 2018 để sử dụng.

b) Số kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2017 là 9.624 triệu đồng được phân bổ như sau: trích 50% là 4.812 triệu đồng chuyển vào Quỹ dự trữ tài chính của tỉnh, 50% còn lại là 4.812 triệu đồng chuyển vào thu ngân sách cấp tỉnh năm 2018 để sử dụng.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX kỳ họp thứ 9 thông qua ngày tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra Văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ 4 - Văn phòng Chính phủ;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị, thành;
- Website Chính phủ; Website tỉnh An Giang;
- Báo AG, Đài PTTH AG, Phân xã AG,
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND-LD.

CHỦ TỊCH